

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Quận Bình Thủy
Thành phố Cần Thơ
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 33/2020/HN-ST

Ngày: 18/8/2020

V/v “*Tranh chấp ly hôn và nuôi con*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Kim Toan

Hội thẩm nhân dân:

1/Ông Phạm Ngọc Hà

2/ Ông Lý Thanh Bình

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương –
Cán bộ Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy tham gia phiên tòa:* Bà
Tô Nguyễn Mộng Lành - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18/8/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 193/TLST - HNGĐ ngày 26/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 302/2020/QĐST – HNGĐ ngày 22/7/2020 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Văn K, sinh năm 1982. Hộ khẩu thường trú: ấp Q, xã E, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm 1987. Nơi cư trú cuối cùng: Tổ S, khu vực A, phường D, quận Bình Thủy, TP.Cần Thơ.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Trần Văn K trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị Kiều O tự nguyện tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ ngày 27/10/2008. Ông bà có một con chung là cháu Trần Hoài N (nam), sinh ngày 07/7/2009. Trong quá trình chung sống ông bà có nhiều quan điểm bất đồng dẫn đến việc cãi vã. Đến năm 2012 thì bà Nguyễn Thị Kiều O bỏ nhà đi, ông và gia đình đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không có tin tức. Ông yêu cầu Tòa án tuyên bố bà O mất tích và Tòa án nhân dân quận Bình Thủy đã tuyên bố bà Nguyễn Thị Kiều O mất tích theo Quyết định số 19/2019/QĐST-VDS ngày 14/11/2019. Nay ông yêu cầu Tòa án nhân dân quận Bình Thủy xem xét giải quyết cho ông được ly hôn với bà Trần Thị Kiều O.

Về con chung: Ông yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu bà O cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn: Tòa án nhân dân quận Bình Thủy tuyên bố mất tích đối với bà Nguyễn Thị Kiều O từ tháng 12 năm 2019. Đến thời điểm này bà Nguyễn Thị Kiều O vẫn vắng mặt. Tòa án thụ lý vụ án và đã niêm yết Thông báo thụ lý vụ án tại Ủy ban nhân dân phường D ngày 03/6/2020. Ngày 22/6/2020 đã mở phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ của ông Trần Văn K về việc xin ly hôn, nuôi con và niêm yết theo quy định. Nhưng đến ngày mở phiên tòa ngày 18/8/2020 bà Nguyễn Thị Kiều O vẫn vắng mặt, cũng không có chứng cứ thể hiện có địa chỉ khác của bà Nguyễn Thị Kiều O. Vì vậy không có tài liệu, chứng cứ, bản tự khai của bị đơn. Tòa án căn cứ vào tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và căn cứ theo quy định của pháp luật để xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay,

Ông Trần Văn K vẫn giữ yêu cầu xin được ly hôn với bà Nguyễn Thị Kiều O và yêu cầu trực tiếp nuôi con chung. Bà O vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm tại phiên tòa: Quá trình tiến hành tố tụng Thẩm phán, Thư ký, Hội thẩm nhân dân thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đương sự được bảo đảm đầy đủ quyền và nghĩa vụ đúng luật định, việc niêm yết văn bản tố tụng đúng thời hạn, không có kiến nghị gì.

Về nội dung đề nghị: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp thuận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Bị đơn bà Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm 1982 có nơi cư trú cuối cùng tại: Tổ S, khu vực A, phường D, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tòa án nhân dân quận Bình Thủy tuyên bố mất tích đối với bà Nguyễn Thị Kiều O nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn K và bà Nguyễn Thị Kiều O có thời gian chung sống vợ chồng, có đăng ký kết hôn năm 2008 tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, nên quan là hôn nhân hợp pháp. Nay ông K xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Nguyễn Thị Kiều O. Do bà O vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bà O đối với yêu cầu xin ly hôn, nuôi con của ông Trần Văn K cũng như giải pháp hàn gắn hạnh phúc gia đình. Ông K giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn, nuôi con. Do vậy, căn cứ khoản 2 Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự chấp nhận cho ông Trần Văn K được ly hôn với bà Nguyễn Thị Kiều O.

[3] Về con chung: Ông bà có một con chung là cháu Trần Hoài N (nam), sinh ngày 07/7/2009. Bà O vắng mặt nên theo yêu cầu của ông K và nguyện vọng của cháu N, thiết nghĩ giao cháu Trần Hoài N cho ông Trần Văn K trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Ông K không yêu cầu bà O cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà O theo quy định.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Trần Văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Tách ra thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu và có đủ cơ sở chứng minh.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp tiền án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định

[6] Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 4 Điều 147, Điều 228 và Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn ông Trần Văn K với bà Nguyễn Thị Kiều O.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Hoài N sinh ngày 07/7/2009 cho ông Trần Văn K trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thị Kiều O không cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà O theo quy định.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Tách ra thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu và có đủ cơ sở chứng minh.

4. Về án phí: Ông Trần Văn K phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng án phí ông Trần Văn K đã nộp tại biên lai số 004483 ngày 25/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thành án phí. Ông K đã nộp xong án phí hôn nhân sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Ông Trần Văn K được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bà Nguyễn Thị Kiều O được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án theo luật định để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND QBT;
- VKSND TPCT;
- TAND TPCT;
- Sở Tư pháp CT;
- Đương sự;
- Chi cục THADS QBT;
- UBND xã GX, H.PĐ;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Kim Toan